

TUẦN 14

Sáng: Thứ hai, ngày 5 tháng 12 năm 2022

Tiết 1: HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ

SINH HOẠT DƯỚI CỜ, TẬP LÀM CHỦ BỘ ĐỘI

I. MỤC TIÊU:

1. Năng lực:

- Thực hiện nghi lễ chào cờ.
- Nắm được những ưu điểm, nhược điểm cần khắc phục trong tuần.
- Thực hiện được một số động tác đội hình, đội ngũ; có tác phong nhanh nhẹn, dứt khoát như chủ bộ đội.

2. Phẩm chất: Có tình cảm kính trọng, biết ơn các chiến sĩ bộ đội đã và đang canh giữ bình yên cho Tổ quốc

II. Đồ dùng dạy học:

-HS: Mũ ca nô, ghế ngòi

III. Các hoạt động chủ yếu:

Phần 1: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

1. Chào cờ: 7'

Ổn định tổ chức; Chính đồn trang phục, đội ngũ

- + Đứng nghiêm trang
- + Thực hiện nghi lễ chào cờ, hát Quốc ca

2. Nhận xét và phát động các phong trào thi đua của trường: 13'

Phần 2: Tập làm chủ bộ đội(20')

- + Tập đội hình, đội ngũ.
- + Tập quay phải, quay trái.
- + Tập duyệt binh.
- Tổ chức cho đại diện HS chia sẻ cảm xúc về buổi tập

TIẾT 2+ 3: TIẾNG VIỆT
BÀI 61: ONG, ÔNG, UNG, UNG

I. MỤC TIÊU

. Kiến thức

- Nhận biết và đọc đúng các vần ong, ông, ung, ung; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần ong, ông, ung, ung; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các vần ong, ông, ung, ung(chữ cỡ vừa); viết đúng các tiếng, từ ngữ có vần ong, ông, ung, ung.
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần ong, ông, ung, ung có trong bài học.

. Kỹ năng

- Phát triển kỹ năng nói về cách ứng xử.

- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết các chi tiết trong tranh.

. Thái độ

- Cảm nhận được tình cảm ấm áp của gia đình và những người thân quen được thể hiện qua tranh và tình huống nói theo tranh, từ đó gắn bó hơn với gia đình và người thân quen.

II CHUẨN BỊ

-GV: Giáo án điện tử

-Bộ đồ dùng TV

III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Ôn và khởi động (5')

- HS hát chơi trò chơi

-Hs chơi

2. Nhận biết(5')

- GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi Em thấy gì trong tranh? ..

-HS trả lời

GV và HS lặp lại câu nhận biết một số lần:
Những bông hồng rung rinh trong gió.

- GV giới thiệu các vần mới ong, ông, ung, ung. Viết tên bài lên bảng.

- HS đọc

3. Đọc(15')

a. Đọc vần

- So sánh các vần

+ GV giới thiệu vần ong, ông, ung, ung
+ GV yêu cầu một số (2 3) HS so sánh vần ong, ông, ung, ung

-Hs lắng nghe và quan sát

- So sánh

- Đánh vần các vần

+ GV đánh vần mẫu các vần ong, ông, ung, ung

+ GV yêu cầu HS nối tiếp nhau đánh vần.

+ GV yêu cầu lớp đánh vần đồng thanh 4 vần một lần

- Nói tiếp, nhóm. Tổ. cả lớp

-Đọc trơn các vần

+ GV yêu cầu HS đọc trơn vần mới học.

- Đọc nối tiếp, nhóm, tổ

- Ghép chữ cái tạo vần

+ Yêu cầu HS ghép ong, ông, ung, ung

- Ghép vần

+ GV yêu cầu lớp đọc đồng thanh ong, ông, ung, ung

- Lớp đánh vần đồng thanh 4 vần một lần.

b. Đọc tiếng

- Đọc tiếng mẫu

+ GV giới thiệu mô hình tiếng .

- Quan sát

+ GV yêu ĐV, ĐT, PT

- Đọc tiếng trong SHS

+ Đánh vần tiếng, đọc trơn, phân tích

- Ghép chữ cái tạo tiếng

+ GV yêu cầu HS tìm thêm tiếng có chứa vần mới học.

+ Đọc tiếng mới ghép

c. Đọc từ ngữ

- GV lần lượt đưa tranh minh họa cho từng từ ngữ: chong chóng, bông súng, bánh chưng

- Cho HS luyện đọc từ

- Khuyến khích HS tìm từ chứa vần nay học

d. Đọc lại các tiếng, từ ngữ

- GV yêu cầu từng nhóm và sau đó cả lớp đọc đồng thanh một lần,

4. Viết bảng(10')

- GV đưa mẫu chữ viết các vần mới. GV viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết các vần hôm nay học.

- GV yêu cầu HS viết vào bảng con vần mới hôm nay học

- GV yêu cầu HS nhận xét bài của bạn.

- GV nhận xét, đánh giá và sửa lỗi chữ viết cho HS.

- Đọc tổng hợp, chuyển tiết

- Nối tiếp, tổ, nhóm, lớp

- Đọc trơn, phân tích

- Tìm tiếng mới

- Đọc tiếng vừa ghép

- Quan sát tranh

- Luyện đọc từ: cá nhân, tổ, nhóm, lớp

Quan sát

-HS thực hiện

- Nhận xét

- Chữa bài

TIẾT 2

5. Viết vở(10')

- GV yêu cầu HS viết vào vở Tập viết 1, tập một các vần ong, ông, ung, ưng

- GV quan sát và hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.

- GV nhận xét và sửa bài của một số HS

6. Đọc đoạn(13')

- GV đọc mẫu cả đoạn.

- GV yêu cầu HS đọc thầm và tìm các tiếng có vần ong, ông, ung, ưng

- GV yêu cầu luyện đọc tiếng có vần mới.

- HS lắng nghe

- Viết vở

- Sửa sai

- HS lắng nghe

- HS đọc thầm, tìm.

- cá nhân, nhóm, tổ, lớp

- GV cho HS xác định số câu trong đoạn.
- Cho HS đọc nối tiếp câu
- GV cho HS đọc thành tiếng cả đoạn.
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung đoạn văn:

Nam đi đâu?

Nam đi với ai?

Chợ thế nào?

Ở chợ có bán những gì?

7. Nói theo tranh

- GV hướng dẫn HS quan sát tranh trong SHS nói về chợ, siêu thị (Đậu là cho? Đậu là siêu thị? Em đã đi chợ siêu thị bao giờ chưa? Cho và siêu thị có gì giống nhau? Chợ và siêu thị có gì khác nhau?).

- GV gợi ý để HS tìm được câu trả lời hoàn chỉnh hơn: Chợ và siêu thị cùng bán rất nhiều thứ. Chợ khác siêu thị là những người bán hàng tự bán các mặt hàng và tính tiền. Còn trong siêu thị khách tự chọn đồ và có nhân viên thu tiền tại quầy. Siêu thị thường trong một toà nhà lớn. Chợ có thể họp ở nhiều nơi: trong nhà, ngoài trời (bãi, ngõ phố, bên đường),..

8. củng cố (2')

- GV yêu cầu HS tìm một số từ ngữ chứa vần mới và đặt câu với từ ngữ tìm được.
- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS. GV lưu ý HS ôn lại các vần đã học, và khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.

- HS đọc nối tiếp câu

- Đọc cả đoạn

- HS trả lời.

- HS trả lời.

- HS nói.

-HS tìm

-HS lắng nghe

Tiết 4: TỰ NHIÊN XÃ HỘI

BÀI 9. AN TOÀN TRÊN ĐƯỜNG (tiết 3)

+ GD chăm sóc sức khỏe học đường bài: Chuyến du hành kỳ thú của cậu bé Omo

I.MỤC TIÊU

***Về nhận thức khoa học**

- Nhận biết được một số tình huống nguy hiểm , các rủi ro có thể xảy ra trên đường .

- Nêu được cách phòng tránh nguy hiểm trong một số tình huống để đảm bảo an toàn trên đường ,

- Nói được tên và ý nghĩa của một số biển báo và tín hiệu đèn hiệu giao thông ,

***Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:**

– Đặt được câu hỏi để tìm hiểu về nguyên nhân , cách phòng tránh nguy hiểm trong một số tình huống giao thông .

- Biết cách quan sát , trình bày ý kiến của mình về nguyên nhân , cách phòng tránh nguy hiểm trong một số tình huống giao thông , về biển báo và đèn tín hiệu giao thông ...

Về vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:

-Thực hành đi bộ qua đường theo sơ đồ : đoạn đường không có đèn tín hiệu giao thông ; đoạn đường có đèn tín hiệu giao thông .

II CHUẨN BỊ

-GV: Giáo án điện tử, máy tính, ti vi

III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG

Hoạt động 3 : Xử lí kết quả “ Quan sát cuộc sống xung quanh trường ”

* Mục tiêu

- Hình thành kĩ năng so sánh,đối chiếu các kết quả quan sát của các thành viên trong nhóm,kĩ năng ra quyết định,giải quyết vấn đề

- Trình bày kết quả quan sát

* Cách tiến hành

- GV phát giấy khổ to (A0) để trình bày lại kết quả quan sát theo đúng mẫu phiếu trong SGK .Vẽ hình (hoặc dùng giấy màu cắt , dán) trên giấy thể hiện các nhà ở , cửa hàng , chợ , các cơ quan , các cơ sở sản xuất , đường phố , xe cộ đi lại , ... kèm theo những nhận xét ngắn gọn và tập trình bày giới thiệu kết quả quan sát được

- Yêu cầu từng nhóm báo cáo kết quả các em đã quan sát và ghi chép của mình với nhóm

- HS sử dụng bút màu để trình bày và trang trí .

--Các thành viên quan sát chia sẻ thống nhất trong nhóm.

- HS thay nhau tập trình bày kết quả quan sát được .

Hoạt động 4: Tổ chức triển lãm

* Mục tiêu

Trình bày được kết quả quan sát dưới các hình thức khác nhau .

* Cách tiến hành

- GV yêu cầu các nhóm trưng bày “ triển lãm tranh ảnh” .
- Các nhóm nhận xét , góp ý lẫn nhau .
- GV nhận xét , đánh giá và khen thưởng động viên các nhóm làm tốt .

Hoạt động 5: Chuyên du hành kỳ thú của cậu bé Omo.

Trình chiếu cho HS biết tác dụng của O mo và cách giặt quần áo bằng máy và bằng tay

....

3. Hoạt động nối tiếp.

- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.

-Dặn HS giữ lại các sản phẩm để dùng trong bài ôn =) về chủ đề Cộng đồng địa phương .

-HS thảo luận theo nhóm 4

-Các thành viên quan sát chia sẻ thống nhất trong nhóm.

- Lắng nghe

Chiều: Thứ hai, ngày 5 tháng 12 năm 2022

TIẾT 1: ĐẠO ĐỨC

Bài 11.

HỌC BÀI VÀ LÀM BÀI ĐẦY ĐỦ

I. MỤC TIÊU:

Bài học góp phần hình thành, phát triển cho học sinh ý thức tự học và năng lực điều chỉnh hành vi dựa trên các yêu cầu cần đạt sau:

- Hiểu được ý nghĩa của việc học bài và làm bài đầy đủ.
- Thực hiện được việc học bài và làm bài đầy đủ.
- Nhắc nhở bạn bè học bài và làm bài đầy đủ.

2. CHUẨN BỊ

GV: Máy tính, bài giảng PP

HS: SGK

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Khởi động

Tổ chức hoạt động tập thể - hát bài "Đến lớp học rất vui"

- GV tổ chức cho HS hát bài “Đến lớp học rất vui”.

-HS hát

-HS trả lời

- GV đặt câu hỏi: Cảm xúc của bạn nhỏ khi đến lớp như thế nào?

- HS suy nghĩ, trả lời.

Kết luận:

2. Khám phá

Khám phá sự cần thiết của việc học bài và làm bài đầy đủ

- GV chiếu các tranh ở mục Khám phá lên bảng để HS quan sát (hoặc HS tự quan sát tranh trong SGK).

- HS có thể tả lại tranh hoặc đóng vai để diễn tả lại tình huống trong SGK.

- HS thảo luận cặp đôi, trả lời từng câu hỏi:

+ Vì sao bạn Bi bị cô giáo nhắc nhở?

+ Các em có học theo bạn Bi không? Vì sao?

+ Tác hại của việc không học bài và làm bài đầy đủ là gì?

+ Vì sao bạn Bo được khen?

+ Các em có muốn được như bạn Bo không?

+ Để được như bạn Bo, em cần phải làm gì?

- HS trong lớp quan sát, nhận xét, bổ sung.

- GV hỏi: Học bài và làm bài đầy đủ đem lại lợi ích gì?

- GV nhận xét, bổ sung, khen ngợi những em có câu trả lời hay.

Kết luận:.

3. Luyện tập

Hoạt động 1: Em chọn việc nên làm

- GV cho HS quan sát tranh

GV chia HS thành các nhóm và giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm: Hãy quan sát các bức tranh, thảo luận và lựa chọn việc nào nên làm, việc nào không nên làm và giải thích vì sao.

- HS thảo luận, cử đại diện nhóm lên bảng, dán sticker mặt cười vào việc nên làm, sticker mặt mếu vào việc không

- HS quan sát tranh

- HS trả lời

- HS lắng nghe, bổ sung ý kiến cho bạn vừa trình bày.

-HS lắng nghe

- Học sinh trả lời

nên làm. HS cũng có thể dùng thẻ học tập hoặc dùng bút chì đánh dấu vào tranh sau đó đưa ra lời giải thích cho sự lựa chọn của mình.

- GV gọi các HS khác nhận xét, bổ sung.

Kết luận:

Việc nên làm là: Làm toán xong rồi sẽ đi chơi (tranh 1).

Việc không nên làm là: Nhờ bạn viết hộ (tranh 2).

Hoạt động 2: Chia sẻ cùng bạn

- GV nêu yêu cầu: Em hãy chia sẻ với bạn thói quen học bài và làm bài của em.

- GV tùy thuộc vào thời gian của tiết học có thể mời một số em chia sẻ trước lớp hoặc các em chia sẻ theo nhóm đôi.

- HS chia sẻ qua thực tế của bản thân.

- GV nhận xét và khen ngợi những bạn đã có thói quen tốt và cách học tập khoa học, hiệu quả.

Kết luận: Để đạt kết quả cao trong học tập em cần có thói quen học bài và làm bài đầy đủ.

4. Vận dụng

Hoạt động 1 Xử lý tình huống

GV chia nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm: Quan sát tranh, thảo luận và đưa ra phương án xử lý tình huống (mục Vận dụng, nội dung “Em sẽ làm gì khi gặp tình huống sau?”).

Tình huống: *Bạn nhỏ suy nghĩ trước bài toán khó.*

+ HS thảo luận nhóm, đại diện nhóm trình bày cách xử lý tình huống.

+ Các cách xử lý tình huống khác nhau:

1/ Không làm nữa vì khó quá;

2/ Cố gắng tự làm bằng được;

3/ Nhờ bạn trong lớp, cô giáo giảng;...

+ Các HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến.

+ GV nhận xét, bổ sung, khen ngợi nhóm có cách xử lý tình huống hay, từ

- HS tự liên hệ bản thân kể ra.

HS lắng nghe.

- HS quan sát

-HS chọn

-HS lắng nghe

-HS chia sẻ

-HS nêu

-HS lắng nghe

đó định hướng cho HS lựa chọn cách xử lý tình huống tốt nhất.

Kết luận: Em cần biết cách xử lý tình huống để đảm bảo luôn học bài và làm bài đầy đủ.

Hoạt động 2 Em cùng bạn nhắc nhau học bài và làm bài đầy đủ

GV hướng dẫn HS đóng vai giúp nhau học bài và làm bài đầy đủ: HS có thể tưởng tượng để đóng vai theo các tình huống khác nhau. Ví dụ:

A: B ơi, bài này khó quá, làm như thế nào?

B: À, bài này tớ làm rồi. Để tớ hướng dẫn cậu cách làm nhé!

Hoặc:

A nhìn vở của B và nhắc: Cậu viết còn thiếu. Viết tiếp cho đủ rồi hãy đi chơi!

Kết luận: Các em cần nhắc nhau học bài và làm bài đầy đủ.

Thông điệp: GV chiếu/viết thông điệp lên bảng (HS quan sát trên bảng hoặc nhìn vào SGK), đọc.

-HS thảo luận và nêu

-HS lắng nghe

-HS lắng nghe

- HS nêu

Tiết 2 : TIẾNG VIỆT*

LUYỆN TẬP : ONG,ÔNG,UNG, UNG

A.MỤC TIÊU: Giúp HS:

*. Phát triển kĩ năng đọc : Nhận biết và đọc đúng vần ong,ông,ung ,ung đọc đúng các tiếng có chứa vần ong,ông,ung, ung

* Phát triển kĩ năng viết : Viết đúng vần ong,ông,ung, ung viết đúng các tiếng, từ ngữ, điền vào chỗ chấm tiếng có chứa vần ong,ông,ung, ung

*. Phát triển kĩ năng nói và nghe :

Phát triển kĩ năng quan sát, Biết ghép , nối các từ với tranh tương ứng tìm tiếng, từ có chứa vần ong,ông,ung , ung trong tranh vừa tìm được.

- Phát triển kỹ năng quan sát tranh.

*. Phát triển năng lực tự học, giao tiếp, hợp tác, tự chuẩn bị đồ dùng học tập.

* Phát triển phẩm chất học, mạnh dạn tự tin trao đổi ý kiến, tự hòa nhập bản thân với mọi người xung quanh.

B. CHUẨN BỊ:

Vở bài tập tiếng việt. Bảng con ,vở viết

C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC.

1, Khởi động.

Gv cho hs hát

- Hát

*Gv cho hs đọc lại bài học buổi sáng.

- Đọc bài trong SGK

2. Luyện tập thực hành.

Bài 1 / 56

GV đọc yêu cầu

GV hướng dẫn HS quan sát tranh và nói cho phù hợp.

Hs nhắc lại yêu cầu. Nói

Hs đọc các từ ngữ. Bay liệng, cái kiềng,que diêm, yên ngựa

GV gợi ý: Em thấy gì ở các tranh?

Lá dong----- H1

GV yêu cầu HS Làm việc cá nhân.

Cầu vòng ----- H 2

Cái vung ----- Hình 4

Quả trứng ----- Hình 3

-GV nhận xét, tuyên dương.

Hs đọc lại bài làm. Tìm tiếng chứa vần *ong,ông,ung, ung*

Bài 2/54

-GV đọc yêu cầu

Hs đọc yêu cầu điền *ong,ông, hoặc ung,ung*

GV gợi ý: Em thấy gì trong tranh?

Hs thảo luận nhóm đôi

-GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.

Hs đại diện nhóm trình bày

-GV cho HS đọc lại từ

-GV nhận xét tuyên dương.

Bài 3/54

-GV đọc yêu cầu

-GV cho HS đọc lại các tiếng có trong bài và tìm tiếng có vần *ong, ông, ung, ung*

Yêu cầu HS làm việc cá nhân

GV nhận xét HS, tuyên dương.

3. Củng cố

- HS cho HS đọc, bảng con và đọc lại vần *ong, ông, ung, ung*

- Dẫn HS về nhà học bài, hoàn thiện các BT trong VBT Hs viết bảng con vần *ong, ông, ung, ung*, chuẩn bị bài tiếp theo.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

Quả bóng, con ngỗng, bông súng, bánh chưng.

Hs nhận xét bài làm của bạn

Bài 3 hs đọc yêu cầu:

Điền từ trong ngoặc vào chỗ trống.

(Đồng, rừng, sung)

Đồng sức.....lòng

Trồng cây gây.....

Rừng như.....

Đồng sức *đồng* lòng

Trồng cây gây *rừng*

Rừng như *sung*

Tiết 3: TỰ NHIÊN XÃ HỘI*

Luyện tập bài: An toàn trên đường đi học.

I.MỤC TIÊU

***Về nhận thức khoa học**

- Nhận biết được một số tình huống nguy hiểm , các rủi ro có thể xảy ra trên đường .

- Nêu được cách phòng tránh nguy hiểm trong một số tình huống để đảm bảo an toàn trên đường ,

- Nói được tên và ý nghĩa của một số biển báo và tín hiệu đèn hiệu giao thông ,

***Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:**

– Đặt được câu hỏi để tìm hiểu về nguyên nhân , cách phòng tránh nguy hiểm trong một số tình huống giao thông .

- Biết cách quan sát , trình bày ý kiến của mình về nguyên nhân , cách phòng tránh nguy hiểm trong một số tình huống giao thông , về biển báo và đèn tín hiệu giao thông ...

Về vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:

-Thực hành đi bộ qua đường theo sơ đồ : đoạn đường không có đèn tín hiệu giao thông ; đoạn đường có đèn tín hiệu giao thông .

II CHUẨN BỊ

-GV: Giáo án điện tử, máy tính, ti vi

III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động 1 : “ Quan sát cuộc sống xung quanh trường ”

* Cách tiến hành

- GV phát giấy khổ to (A0) để vẽ 1 số hình ảnh quan sát được quanh sân trường: đường phố , xe cộ đi lại , ... kèm theo những nhận xét ngắn gọn và tập trình bày giới thiệu kết quả quan sát được

- HS sử dụng bút màu để trình bày và trang trí .

--Các thành viên quan sát chia sẻ thống nhất trong nhóm.

- HS thay nhau tập trình bày kết quả quan sát được .

Hoạt động 2: Tổ chức triển lãm

* Mục tiêu

Trình bày được kết quả quan sát dưới các hình thức khác nhau .

* Cách tiến hành

- GV yêu cầu các nhóm trưng bày “ triển lãm tranh ảnh” .

- Các nhóm nhận xét , góp ý lẫn nhau .

- GV nhận xét , đánh giá và khen thưởng động viên các nhóm làm tốt

-HS thảo luận theo nhóm 4

-Các thành viên quan sát chia sẻ thống nhất trong nhóm.

3. Hoạt động nối tiếp.

- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.

-Dặn HS giữ lại các sản phẩm để dùng trong bài ôn =) về chủ đề Cộng đồng địa phương .

- Lắng nghe

Sáng : Thứ ba ngày 6 tháng 12 năm 2022

Tiết 1: ÂM NHẠC

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: Toán**BẢNG CỘNG, BẢNG TRỪ TRONG PHẠM VI 10(TIẾT 3)****I.Yêu cầu cần đạt:***** Kiến thức**

Hình thành được bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10 và vận dụng tính nhẩm.

*** Phát triển năng lực**

Qua việc xây dựng bảng cộng, bảng trừ thấy được mối quan hệ ngược giữa phép cộng và phép trừ, từ đó phát triển tư duy logic, liên hệ giải các bài toán có tình huống thực tế và vận dụng vào tính nhẩm.

II. Đồ dùng dạy học:

-GV: Ti vi, máy tính, giáo án điện tử

- HS: Bộ đồ dùng học Toán 1.

III.Các hoạt động dạy học:**1/ Khởi động(5')**

- Ổn định tổ chức
- Giới thiệu bài

- Hát

3/ Hoạt động:**Luyện tập(25')*****Bài 1: Số ?**

- GV nêu yêu cầu bài tập
- Yêu cầu HS dựa vào hình vẽ hình thành các phép tính rồi tính kết quả, tìm ra số thích hợp trong ô trống
- GV cùng HS nhận xét
- Yêu cầu HS đọc lại từng phép tính

- HS tính nhẩm
- HS nhận xét

***Bài 2: Số ?**

- GV nêu yêu cầu bài tập
- HD HS thực hiện phép rính theo thứ tự mũi tên để tìm ra số thích hợp trong ô

- HS thực hiện phép cộng

GV hỏi: 5 cộng 4 bằng mấy? (9) điền 9 vào ô trống thứ nhất.

9 trừ 4 bằng mấy? (5) . Điền 5 vào ô trống tiếp theo

- HS trả lời

HD tương tự với bài b

- HS thực hiện – GV cùng HS nhận xét

- HS nhận xét

3/ Trò chơi: ?

- GV nêu cách chơi:
- GV cùng HS nhận xét

-HS lắng nghe

- GV tổ chức cho HS chơi

- HS chơi
- Nhận xét

3.Củng cố, dặn dò(5')

- Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?

TIẾT 3+ 4: TIẾNG VIỆT

BÀI 62: IÊC, IÊN, IÊP

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Nhận biết và đọc đúng các vần iêc, iên, iêp; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần iêc, iên, iêp; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các vanniêc, iên, iêp(chữ cỡ vừa); viết đúng các tiếng, từ ngữ có các vanniêc, iên, iêp
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vanniêc, iên, iêpcó trong bài học.

2. Kỹ năng

- Phát triển kỹ năng nói.
- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết các chi tiết trong tranh.

3. Thái độ

- Cảm nhận được vẻ đẹp của Vịnh Hạ Long, qua đó thêm yêu mến và tự hào hơn về quê hương, đất nước.

II CHUẨN BỊ

GV: Giáo án điện tử

Bộ đồ dùng TV

III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Ôn và khởi động (5')

- HS hát chơi trò chơi

-Hs chơi

2. Nhận biết(5')

- GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi Em thấy gì trong tranh? ..

-HS trả lời

GV và HS lặp lại câu nhận biết một số lần:

Biển xanh biếc. Những hòn đảo lớn nhỏ trùng điệp.

- GV giới thiệu các vần mới iêc, iên, iêp.
Viết tên bài lên bảng.

- HS đọc

3. Đọc(15')

a. Đọc vần

- So sánh các vần

- + GV giới thiệu vần iêc, iên, iêp
- + GV yêu cầu một số (2 3) HS so sánh vần iêc, iên, iêp

- Đánh vần các vần

- + GV đánh vần mẫu các vần iêc, iên, iêp
- + GV yêu cầu HS nối tiếp nhau đánh vần.
- + GV yêu cầu lớp đánh vần đồng thanh 3 vần một lần

-Đọc trơn các vần

- + GV yêu cầu HS đọc trơn vần mới học.

- Ghép chữ cái tạo vần

- + Yêu cầu HS ghép iêc, iên, iêp
- + GV yêu cầu lớp đọc đồng thanh iêc, iên, iêp

b. Đọc tiếng

- Đọc tiếng mẫu

- + GV giới thiệu mô hình tiếng .
- + GV yêu ĐV, ĐT, PT

- Đọc tiếng trong SHS

- + Đánh vần tiếng, đọc trơn, phân tích

- Ghép chữ cái tạo tiếng

- + GV yêu cầu HS tìm thêm tiếng có chứa vần mới học.
- + Đọc tiếng mới ghép

c. Đọc từ ngữ

- GV lần lượt đưa tranh minh họa cho từng từ ngữ: xanh biếc, bờ biển, sò điệp
- Cho HS luyện đọc từ
- Khuyến khích HS tìm từ chứa vần nay học

d. Đọc lại các tiếng, từ ngữ

- GV yêu cầu từng nhóm và sau đó cả lớp đọc đồng thanh một lần,

4. Viết bảng(10')

- GV đưa mẫu chữ viết các vần mới. GV viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết các vần hôm nay học.
- GV yêu cầu HS viết vào bảng con vần mới hôm nay học
- GV yêu cầu HS nhận xét bài của bạn.
- GV nhận xét, đánh giá và sửa lỗi chữ viết cho HS.

- HS lắng nghe và quan sát

- So sánh

- Nối tiếp, nhóm. Tổ. cả lớp

- Đọc nối tiếp, nhóm, tổ

- Ghép vần

- Lớp đánh vần đồng thanh 3 vần một lần.

- Quan sát

- Nối tiếp, tổ, nhóm, lớp

- Đọc trơn, phân tích

- Tìm tiếng mới

- Đọc tiếng vừa ghép

- Quan sát tranh

- Luyện đọc từ: cá nhân , tổ, nhóm, lớp

Quan sát

-HS thực hiện

- Nhận xét

- Chữa bài

- Đọc tổng hợp, chuyên tiết

TIẾT 2

5. Viết vở(10')

- GV yêu cầu HS viết vào vở Tập viết 1, tập một các vần iêc, iên, iêp
- GV quan sát và hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.
- GV nhận xét và sửa bài của một số HS

- HS lắng nghe
- Viết vở

- Sửa sai

6. Đọc đoạn(13')

- GV đọc mẫu cả đoạn.
- GV yêu cầu HS đọc thầm và tìm các tiếng có vần iêc, iên, iêp
- GV yêu cầu luyện đọc tiếng có vần mới.
- GV cho HS xác định số câu trong đoạn.
- Cho HS đọc nối tiếp câu
- GV cho HS đọc thành tiếng cả đoạn.
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung đoạn văn:

- HS lắng nghe
- HS đọc thầm, tìm.
- cá nhân, nhóm, tổ, lớp

- HS đọc nối tiếp câu
- Đọc cả đoạn

Vịnh Hạ Long có gì?

Du khách đến Hạ Long làm gì?

- HS trả lời.

7. Nói theo tranh

- GV giới thiệu tranh trong SHS: hình ảnh các sinh vật trong lòng đại dương. Hướng dẫn HS tìm hiểu và nêu gợi ý để HS quan sát và trao đổi trong phần tiếp theo.
- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, quan sát tranh và trao đổi, tự đặt câu hỏi theo hướng dẫn của GV:

- HS trả lời.

- HS nói.

Trong lòng biển có những gì?

Em đã biết những loài vật nào trong lòng biển?

Em thích loài vật nào? Vì sao?

- HS có thể đối thoại với GV theo câu hỏi hoặc kể ngắn dựa trên gợi ý đã nêu
- GV cho các nhóm thi kể tên các sự vật trong lòng biển và nhận xét, đánh giá.

- HS tìm
- HS lắng nghe

8. Củng cố(2')

- GV yêu cầu HS tìm một số từ ngữ chứa vần mới và đặt câu với từ ngữ tìm được.

- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS. GV lưu ý HS ôn lại các vần đã học, và khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.

Chiều : Thứ ba ngày 6 tháng 12 năm 2022

Tiết 1: TIẾNG VIỆT *

Luyện tập bài: IÊC,IÊN,IÊP

A.MỤC TIÊU:

*. Phát triển kĩ năng đọc : Nhận biết và đọc đúng vần *iêc,iên,iêp* ,đọc đúng các tiếng có chứa vần *iêc,iên,iêp*

* Phát triển kĩ năng viết : Viết đúng vần *iêc,iên,iêp*, viết đúng các tiếng, từ ngữ, điền vào chỗ chấm tiếng có chứa vần *iêc,iên,iêp*

*. Phát triển kĩ năng nói và nghe :

Phát triển kĩ năng quan sát, Biết ghép , nối các từ với tranh tương ứng tìm tiếng, từ có chứa vần *iêc,iên,iêp* trong tranh vừa tìm được.

- Phát triển kỹ năng quan sát tranh.

*. Phát triển năng lực tự học, giao tiếp, hợp tác, tự chuẩn bị đồ dùng học tập.

* Phát triển phẩm chất học, mạnh dạn tự tin trao đổi ý kiến, tự hòa nhập bản thân với mọi người xung quanh.

B. CHUẨN BỊ:

Vở bài tập tiếng việt. Bảng con ,vở viết

C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC.

1, Khởi động.

Gv cho hs hát

*Gv cho hs đọc lại bài học buổi sáng.

2. Luyện tập thực hành.

Bài 1 / 55

GV đọc yêu cầu

GV hướng dẫn HS quan sát tranh và nói

HS viết bảng con vần *iêc,iên,iêp*

HS nhắc lại yêu cầu. Nói

cho phù hợp.

GV gợi ý: Em thấy gì ở các tranh?

GV yêu cầu HS Làm việc cá nhân.

-GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 2/55

-GV đọc yêu cầu

GV gợi ý: Em thấy gì trong tranh?

-GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.

-GV cho HS đọc lại từ

-GV nhận xét tuyên dương.

Bài 3/55

-GV đọc yêu cầu

-GV cho HS đọc lại các tiếng có trong bài và tìm tiếng có vần iêc,iên,iêp.

Yêu cầu HS làm việc cá nhân

GV nhận xét HS, tuyên dương.

3. Củng cố

- HS cho HS đọc, bảng con và đọc lại vần iêng, iêm, yên

- Dặn HS về nhà học bài, hoàn thiện các

Hs đọc các từ ngữ. Bay liêng, cái kiêng,que diêm, yên ngựa

Tám thiếp ----- H1

Chim chiền chiện----- H 4

Rạp xiếc ----- Hình 2

Rau riếp ----- Hình 3

Hs đọc lại bài làm. Tìm tiếng chứa vần iêc,iên,iêp

Hs đọc yêu cầu điền iêc,iên,hoặc yêu

Hs thảo luận nhóm đôi

Hs đại diện nhóm trình bày

Bữa tiệc. Công việc, sò điệp

Hs nhận xét bài làm của bạn

Bài 3 hs đọc yêu cầu:

Sắp xếp từ ngữ thành câu và viết lại câu.

a, kêu,mấy chú gà con,chiêm,chiếp

.....

B, bé,thích,công viên, đi.

.....

A, mấy chú gà con kêu chiếp chiếp

B, Bé thích đi công viên

BT chưa hoàn thành vào VBT, chuẩn bị bài tiếp theo.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

Tiết 2: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ** **BÀY TỎ LÒNG BIẾT ƠN**

I. MỤC TIÊU:

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Thực hiện được một số việc làm cụ thể để tỏ lòng biết ơn các anh hùng liệt sĩ đã hi sinh để bảo vệ đất nước.
- Tự hào về truyền thống anh hùng của dân tộc trong đấu tranh gìn giữ độc lập, tự do của Tổ quốc.

II. CHUẨN BỊ:

- Phương tiện đi lại để HS tới thăm hỏi gia đình thương binh, liệt sĩ ở địa phương; hoặc tới viếng nghĩa trang liệt sĩ tại địa phương.
- Món quà ý nghĩa tặng gia đình thương binh, liệt sĩ.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TIẾN HÀNH:

1. Khởi động (3 phút)

- Ổn định:

- Giới thiệu bài :

Hôm nay chúng ta tiếp tục tìm hiểu về chủ đề Chú bộ đội.

- Hát

- Lắng nghe

2. Các hoạt động chủ yếu. (35 phút)

***Mục tiêu:**

- Làm quen với trường học mới – trường tiểu học.
- Bước đầu biết được khung cảnh sư phạm của nhà trường, các hoạt động diễn ra ở nhà trường.

Hoạt động 1. Nhớ ơn các anh hùng liệt sĩ

***Mục tiêu:**

- HS biết được công lao của các anh hùng thương binh, liệt sĩ trong giữ gìn, bảo vệ Tổ quốc.
- Thực hiện được việc làm cụ thể để tỏ lòng biết ơn thương binh, liệt sĩ.

*** Cách tiến hành:**

- GV tổ chức cho HS tới thăm hỏi, động viên một số gia đình thương binh liệt sĩ của quê hương theo gợi ý:

- Chuẩn bị:

+ Liên hệ thống nhất kế hoạch tổ chức thăm

- HS thực hiện công tác chuẩn bị để thăm hỏi, động viên một số gia đình thương binh liệt sĩ ở địa phương theo hướng dẫn của GV.

hỏi với gia đình thương binh, liệt sĩ.

+ Cùng HS chuẩn bị món quà ý nghĩa dành tặng gia đình thương binh, liệt sĩ.

+ Chuẩn bị phương tiện đi lại và các điều kiện khác.

- Thực hiện: GV và HS tới thăm hỏi gia đình thương binh, liệt sĩ theo kế hoạch đã chuẩn bị.

- Bài học ý nghĩa: Kết thúc chuyến thăm hỏi, GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm xúc của bản thân về chuyến đi.

*GV kết luận.

- Các anh hùng thương binh, liệt sĩ đã hi sinh bản thân mình để giữ gìn và bảo vệ quê hương, đất nước. Gia đình họ cũng chịu nhiều mất mát, đau thương. Mọi người đều có trách nhiệm chia sẻ những đau thương, mất mát đó.

3. Hoạt động luyện tập và vận dụng.

Hoạt động 2. Trang sử hào hùng

***Mục tiêu:**

- HS tự hào về truyền thống anh hùng của dân tộc trong đấu tranh gìn giữ độc lập, tự do của Tổ quốc.

*** Cách tiến hành :**

- GV tổ chức cho HS trải nghiệm, học tập thực tế tại nghĩa trang liệt sĩ của quê hương theo gợi ý.

+ Kể chuyện về các anh hùng liệt sĩ của quê hương, hoặc những trang sử hào hùng về các cuộc chiến đấu bảo vệ quê hương.

+ Tổ chức cho HS thắp hương, đặt hoa tại đài tưởng niệm.

+ HS chia sẻ cảm xúc của bản thân về buổi trải nghiệm.

*** Kết luận:**

- Dân tộc Việt Nam trải qua nhiều cuộc chiến tranh chống quân xâm lược đã chịu nhiều mất mát, đau thương. Sự hi sinh của các anh hùng liệt sĩ đã đem lại độc lập, tự do và hạnh phúc cho các em ngày hôm nay.

3. Hoạt động nối tiếp: (2 phút)

- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi,

- HS cùng GV đến thăm hỏi gia đình thương binh, liệt sĩ.

- Từng lên HS chia sẻ cảm xúc của mình.

- Theo dõi, lắng nghe

- HS tập hợp tại nghĩa trang của địa phương.

+ HS lắng nghe câu chuyện về các anh hùng liệt sĩ của nghĩa trang địa phương.

+ HS thực hiện thắp hương, đặt hoa tại đài tưởng niệm.

+ Lần lượt lên chia sẻ cảm xúc của bản thân.

- Lắng nghe, ghi nhớ

- Lắng nghe

biểu dương HS.

- Về nhà chia sẻ với người thân về những cống hiến, hi sinh của các chú bộ đội đối với nhân dân, đất nước.

Tiết 3: TỰ NHIÊN XÃ HỘI.

ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG (Tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

- Ôn tập, củng cố lại cho HS các nội dung của chủ đề Cộng đồng địa phương.
- Hình thành và phát triển năng lực vận dụng kiến thức của chủ đề ứng xử phù hợp trong cộng đồng.

1. Phẩm chất chủ yếu

- Nhân ái: Bày tỏ sự gắn bó, tình cảm của bản thân với nơi em ở.
- Trách nhiệm: Tuân thủ luật lệ giao thông.
- Trách nhiệm: Nêu được một số việc có thể làm để đóng góp cho cộng đồng địa phương.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Nhận biết được cách ứng xử phù hợp nơi cộng đồng, nắm được các lễ hội. Đọc và thực hiện nhiệm vụ SGK, quan sát và ghi lại được những gì quan sát được.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết giao tiếp, hợp tác với nhóm, tổ trong việc thực hiện những việc làm có ích trong cộng đồng địa phương. Nêu ý kiến trong nhóm và báo cáo kết quả học tập nhóm.
- Giải quyết các vấn đề sáng tạo: Nêu được cách ứng xử phù hợp trong các tình huống thực tế.

3. Năng lực khoa học

- Nhận thức khoa học:
 - + HS biết giới thiệu về quang cảnh xung quanh.
 - + HS biết thêm một số lễ hội khác trong cộng đồng.
 - + Biết được một số biển báo, đèn hiệu giao thông và ý nghĩa.
- Tìm hiểu môi trường tự nhiên xã hội xung quanh:
 - + HS nhận biết được cách ứng xử đúng ở nơi công cộng.
 - + Nêu được cảm xúc khi tham gia lễ hội.
 - + Nhận biết việc nào đem lại lợi ích cho cộng đồng.
- Vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học:
 - + Liên hệ bản thân, nêu cách ứng xử phù hợp trong các tình huống thực tế.
 - + Thực hành đi bộ an toàn.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH:

- Giáo viên: Tranh, ảnh hoặc đoạn phim ngắn về một số lễ hội và về các tình huống giao thông.
- Học sinh: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC

1. Khởi động

* **Mục tiêu:** tạo hứng thú học tập cho HS

- HS nghe và hát bài sắp đến tết rồi

2. Vận dụng kiến thức, năng lực

Hoạt động 1: Ôn tập về hoạt động trong cộng đồng

a. Mục tiêu:

- HS nhận biết được cách ứng xử phù hợp ở nơi công cộng.

b. Phương pháp – hình thức: Trực quan, đàm thoại – Cá nhân, lớp.

c. Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS quan sát tranh trong SGK trang 64 và cho biết hoạt động của mọi người trong tranh.

- GV giáo dục HS cách ứng xử phù hợp ở nơi công cộng.

- GV và HS cùng nhận xét và rút ra kết luận.

Kết luận: Khi đến những nơi công cộng, em cần ứng xử phù hợp.

Hoạt động 2: Ôn tập về lễ hội trong cộng đồng

a. Mục tiêu: HS biết thêm một số lễ hội khác trong cộng đồng.

b. Phương pháp – hình thức: Thảo luận, đàm thoại – Nhóm, lớp.

b. Cách tiến hành:

Bước 1:

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi, nói về những việc làm của bản thân ở thời điểm trước và trong Tết.

- GV và HS cùng nhận xét

Bước 2:

- Hướng dẫn HS kể lại một ngày hội mà các em biết bằng một số câu hỏi gợi ý:

+ Em đã từng tham gia những ngày hội nào ở trường/ nơi em ở?

+ Em thích nhất ngày hội nào?

+ Em đã làm gì trong ngày hội đó?

- HS chia sẻ

- HS lắng nghe.

* **Dự kiến sản phẩm:**

- HS nêu được các hoạt động trong tranh, nắm được cách ứng xử phù hợp.

* **Tiêu chí đánh giá:**

- Đánh giá thông qua quan sát hoạt động của HS và cách trình bày.

- HS làm việc theo nhóm đôi

- HS trình bày

- HS trả lời

* **Dự kiến sản phẩm:**

- HS kể tên được một số lễ hội trong dịp Tết Nguyên Đán.

* **Tiêu chí đánh giá:**

- Đánh giá thông qua quan sát hoạt động của HS và cách trình bày.

+ Sau khi tham gia ngày hội, em cảm thấy như thế nào?

- GV tổ chức cho HS thi kể trước lớp và khen thưởng HS kể hay.

Kết luận: Có nhiều lễ hội diễn ra trong dịp tết Nguyên đán.

3. HĐ nối tiếp

- GV hỏi lại về bài học

- GV liên hệ thực tế, GDTT

- HS xem lại các biển báo giao thông, đèn tín hiệu ở các tiết học trước để trình bày vào tiết 2.

bày.

- HS nhắc lại tựa bài

- HS lắng nghe, vận dụng

Sáng: Thứ tư ngày 7 tháng 12 năm 2022

Tiết 1: TIẾNG ANH

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: TOÁN

Bài 13: LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 1)

I. MỤC TIÊU

Giúp HS:

* Kiến thức

Nhận biết được ý nghĩa thực tế của phép cộng, phép trừ. Thực hiện được phép cộng, phép trừ (tính nhẩm) trong phạm vi 10.

* Phát triển năng lực

Tiếp tục củng cố năng lực giải quyết vấn đề, Năng lực giao tiếp khi nêu được tính thích hợp với mỗi tình huống thực tế (qua tranh vẽ).

II. CHUẨN BỊ

Bộ đồ dùng học toán 1.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Khởi động(5')

- Ổn định tổ chức

- Giới thiệu bài :

3/ Hoạt động: Luyện tập

***Bài 1: Số ?(5')**

- Nêu yêu cầu bài tập

- Hd HS tính nhẩm

- Yêu cầu HS làm bài

- Hát

- Lắng nghe

- HS theo dõi

- HS thực hiện

- HS nêu kết quả - GV cùng HS nhận xét *Bài 2: Số ?(7') - Nêu yêu cầu bài tập - Hd HS : Đọc 5 phép tính đầu, sau đó tìm kết quả của 5 phép tính sau - Yêu cầu HS làm bài - HS lần lượt nêu nêu kết quả - GV cùng HS nhận xét *Bài 3: Số ?(8') - Nêu yêu cầu bài tập - Hd HS tính nhằm tìm ra kết quả - Yêu cầu HS làm bài - HS lần lượt nêu nêu kết quả - GV cùng HS nhận xét *Bài 4: Số ?(7') - Nêu yêu cầu bài tập - b/Hd HS tính theo chiều mũi tên để tìm ra kết quả - b/ Cho Hs thấy được quy luật: $1 + 2 = 3; 2 + 1 = 3; 3 + 0 = 1$ $3 + 3 = 6; 3 + 1 = 4; 6 + 4 = 10$ - Yêu cầu HS làm bài - HS lần lượt nêu nêu kết quả - GV cùng HS nhận xét 3.Củng cố, dặn dò(3') - Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?	- HS nêu kết quả - HS nhận xét - HS theo dõi - HS thực hiện - HS nêu kết quả - HS nhận xét - HS theo dõi - HS thực hiện - HS nêu kết quả - HS nhận xét - HS theo dõi - HS nêu kết quả - HS nhận xét
---	---

TIẾT 3+4: TIẾNG VIỆT

BÀI 63: IÊNG, IÊM, YÊN

I. MỤC TIÊU

1.Kiến thức

- Nhận biết và đọc đúng các vần iêng, iêm, yên; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần iêng, iêm, yên; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các vần iêng, iêm, yên (chữ cỡ vừa); viết đúng các tiếng, từ ngữ có vần iêng, iêm, yên.

- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần iêng, iêm, yên có trong bài học.

2. Kỹ năng

- Phát triển kỹ năng nói.

- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết các chi tiết trong tranh

3. Thái độ

- Cảm nhận được những nét đáng yêu của đời sống con người và loài vật được thể hiện qua tranh và phần thực hành nói; từ đó yêu quý hơn cuộc sống.

II CHUẨN BỊ

GV: Giáo án điện tử

Bộ đồ dùng TV

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Ôn và khởi động (5’)

- HS hát chơi trò chơi

- HS chơi

2. Nhận biết(5’)

- GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi Em thấy gì trong tranh? ..

- HS trả lời

GV và HS lặp lại câu nhận biết một số lần:

Yến phụng có bộ lông tím biêng biếc trông rất diêm dúa

- HS đọc

- GV giới thiệu các vần mới iêng, iêm, yên
Viết tên bài lên bảng.

3. Đọc(15’)

a. Đọc vần

- So sánh các vần

+ GV giới thiệu vần iêng, iêm, yên

- HS lắng nghe và quan sát

+ GV yêu cầu một số (2 3) HS so sánh vần iêng, iêm, yên

- So sánh

- Đánh vần các vần

+ GV đánh vần mẫu các vần iêng, iêm, yên

- Nói tiếp, nhóm. Tổ. cả lớp

+ GV yêu cầu HS nối tiếp nhau đánh vần.

+ GV yêu cầu lớp đánh vần đồng thanh 3 vần một lần

- Đọc trơn các vần

+ GV yêu cầu HS đọc trơn vần mới học.

- Đọc nối tiếp, nhóm, tổ

- Ghép vần

- Ghép chữ cái tạo vần

+ Yêu cầu HS ghép iêng, iêm, yên

- Lớp đánh vần đồng thanh 3 vần một lần.

+ GV yêu cầu lớp đọc đồng thanh iêng, iêm, yên

b. Đọc tiếng

- Đọc tiếng mẫu

+ GV giới thiệu mô hình tiếng .

+ GV yêu ĐV, ĐT, PT

- Đọc tiếng trong SHS

+ Đánh vần tiếng, đọc trơn, phân tích

- Ghép chữ cái tạo tiếng

+ GV yêu cầu HS tìm thêm tiếng có chứa vần mới học.

+ Đọc tiếng mới ghép

c. Đọc từ ngữ

- GV lần lượt đưa tranh minh hoạ cho từng từ ngữ: Sầu riêng, cá kiểng, tổ yến

- Cho HS luyện đọc từ

- Khuyến khích HS tìm từ chứa vần nay học

d. Đọc lại các tiếng, từ ngữ

- GV yêu cầu từng nhóm và sau đó cả lớp đọc đồng thanh một lần,

4. Viết bảng(10')

- GV đưa mẫu chữ viết các vần mới. GV viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết các vần hôm nay học.

- GV yêu cầu HS viết vào bảng con vần mới hôm nay học

- GV yêu cầu HS nhận xét bài của bạn.

- GV nhận xét, đánh giá và sửa lỗi chữ viết cho HS.

- Đọc tổng hợp, chuyển tiết

- Quan sát
- Nói tiếp, tổ, nhóm, lớp

- Đọc trơn, phân tích

- Tìm tiếng mới
- Đọc tiếng vừa ghép

- Quan sát tranh

- Luyện đọc từ: cá nhân , tổ, nhóm, lớp

Quan sát

-HS thực hiện

- Nhận xét
- Chữa bài

TIẾT 2

5. Viết vở(10')

- GV yêu cầu HS viết vào vở Tập viết 1, tập một các vần iêng, iêm, yên

- GV quan sát và hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.

- GV nhận xét và sửa bài của một số HS

6. Đọc đoạn(13')

- GV đọc mẫu cả đoạn.

- GV yêu cầu HS đọc thầm và tìm các tiếng có vần iêng, iêm, yên

- GV yêu cầu luyện đọc tiếng có vần mới.

- HS lắng nghe
- Viết vở

- Sửa sai

- HS lắng nghe
- HS đọc thầm, tìm.

- cá nhân, nhóm, tổ, lớp

- GV cho HS xác định số câu trong đoạn.
 - Cho HS đọc nối tiếp câu
 - GV cho HS đọc thành tiếng cả đoạn.
 - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung đoạn văn: Chủ nhật, bố và Hà đi đâu?
 Sân chim có gì?
 Sau một ngày kiếm ăn, đàn chim làm gì?

7. Nói theo tranh

- GV yêu cầu HS quan sát tranh trong SHS, GV đặt từng câu hỏi và HS trả lời theo từng câu:
 Em có biết tên loài chim nào trong các tranh không? (én, vẹt, họa mi);
 Những con chim trong các tranh đang làm gì? (đang bay, đậu trên cành,...);
 Em có biết điểm đặc biệt nào của những loài chim này không? (Én báo hiệu mùa xuân; Vẹt biết bắt chước tiếng người; Họa mi hát hay.)
 - GV có thể gợi ý, mở rộng để HS tìm được các từ ngữ liên quan đến đời sống của chim (hót, bay, kiếm mồi, làm tổ,...).

8. củng cố(2')

- GV yêu cầu HS tìm một số từ ngữ chứa vần mới và đặt câu với từ ngữ tìm được.
 - GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS. GV lưu ý HS ôn lại các vần đã học, và khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.

- HS đọc nối tiếp câu
 - Đọc cả đoạn

- HS trả lời.

- HS trả lời.

- HS nói.

-HS tìm
 -HS lắng nghe

CHIỀU: Thứ tư ngày 7 tháng 12 năm 2022

Tiết 1: KĨ NĂNG SỐNG

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: ÂM NHẠC*

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 3: THỂ DỤC

Giáo viên chuyên dạy

SÁNG: Thứ năm ngày 08 tháng 12 năm 2022

Tiết 1: MĨ THUẬT

TIẾT 2: TOÁN
LUYỆN TẬP CHUNG(tiết 2)

I. MỤC TIÊU:

*** Kiến thức**

Nhận biết được ý nghĩa thực tế của phép cộng, phép trừ. Thực hiện được phép cộng, phép trừ (tính nhẩm) trong phạm vi 10.

*** Phát triển năng lực**

Tiếp tục củng cố năng lực giải quyết vấn đề, Năng lực giao tiếp khi nêu được tính thích hợp với mỗi tình huống thực tế

I. CHUẨN BỊ

– Máy tính, ti vi

Bộ đồ dùng học toán 1.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1/ Khởi động:

- Ổn định
- Giới thiệu bài

- Hát

2/Hoạt động

***Bài 1: Những con ong nào chứa phép tính có kết quả bằng 4?**

- Nêu yêu cầu bài tập
- GV hỏi: Hình vẽ con gì?

GV: Trên mình mỗi chú ong mang một phép tính, các em tìm ra kết quả các phép tính rồi tìm chú ong chứa phép tính có kết quả bằng 4

- HD tìm nhanh theo nhóm
- HS nêu kết quả
- GV cùng HS nhận xét

- HS theo dõi
- HS thực hiện
- HS nêu kết quả
- HS nhận xét

***Bài 2: Số ?**

- Nêu yêu cầu bài tập
- Hd HStính nhẩm dựa vào bảng cộng, trừ trong phạm vi 10

GV hỏi: Bông hoa mang số mấy?

GV: Các em hãy tìm số thích hợp trong mỗi phép tính, biết kết quả phép tính đều là 5

- GV cho HS thực hiện và nêu kết quả
- GV cùng HS nhận xét

- HS theo dõi
- HS thực hiện
- HS nêu kết quả
- HS nhận xét

***Bài 3:**

- Nêu yêu cầu bài tập

- HS theo dõi

a) Hd HS tìm kết quả ghi trên mỗi quả bưởi
b) Có mấy quả bưởi có phép tính có kết quả bằng 5?

- Yêu cầu HS làm bài
- HS nêu kết quả
- GV cùng HS nhận xét

- HS thực hiện

- HS nêu kết quả
- HS nhận xét

3. Củng cố, dặn dò

- Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?

TIẾT 3+4: TIẾNG VIỆT

BÀI 64: IÊT, IÊU, YÊU

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Nhận biết và đọc đúng các vần iêt, iêu, yêu; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần iêt, iêu, yêu; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các vần iêt, iêu, yêu (chữ cỡ vừa); viết đúng các tiếng, từ ngữ có vần iêt, iêu, yêu
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần iêt, iêu, yêu có trong bài học.

2. Kỹ năng

- Phát triển kỹ năng nói theo chủ điểm.
- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết các chi tiết trong tranh.

3. Thái độ

- Cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên và cuộc sống, từ đó yêu hơn thiên nhiên và cuộc sống.

II CHUẨN BỊ

GV: Giáo án điện tử

Bộ đồ dùng TV

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Ôn và khởi động (5')

- HS hát chơi trò chơi

- HS chơi

2. Nhận biết (5')

- GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi Em thấy gì trong tranh? ..

- HS trả lời

GV và HS lặp lại câu nhận biết một số lần:
Em yêu sách. Nhờ có sách em biết nhiều điều hay.

- GV giới thiệu các vần mới iê, iêu, yêu.
Viết tên bài lên bảng.

3. Đọc(15')

a. Đọc vần

- So sánh các vần

+ GV giới thiệu vần iê, iêu, yêu
+ GV yêu cầu một số (2 3) HS so sánh vần iê, iêu, yêu

- Đánh vần các vần

+ GV đánh vần mẫu các vần iê, iêu, yêu
+ GV yêu cầu HS nối tiếp nhau đánh vần.
+ GV yêu cầu lớp đánh vần đồng thanh 3 vần một lần

-Đọc trơn các vần

+ GV yêu cầu HS đọc trơn vần mới học.

- Ghép chữ cái tạo vần

+ Yêu cầu HS ghép iê, iêu, yêu
+ GV yêu cầu lớp đọc đồng thanh iê, iêu, yêu

b. Đọc tiếng

- Đọc tiếng mẫu

+ GV giới thiệu mô hình tiếng .
+ GV yêu ĐV, ĐT, PT

- Đọc tiếng trong SHS

+ Đánh vần tiếng, đọc trơn, phân tích

- Ghép chữ cái tạo tiếng

+ GV yêu cầu HS tìm thêm tiếng có chứa vần mới học.
+ Đọc tiếng mới ghép

c. Đọc từ ngữ

- GV lần lượt đưa tranh minh họa cho từng từ ngữ: nhiệt kế, con diều, yêu chiều.
- Cho HS luyện đọc từ
- Khuyến khích HS tìm từ chứa vần nay học

d. Đọc lại các tiếng, từ ngữ

- GV yêu cầu từng nhóm và sau đó cả lớp đọc đồng thanh một lần,

4. Viết bảng(10')

- HS đọc

-Hs lắng nghe và quan sát
- So sánh

- Nói tiếp, nhóm. Tổ. cả lớp

- Đọc nối tiếp, nhóm, tổ
- Ghép vần
- Lớp đánh vần đồng thanh 3 vần một lần.

- Quan sát
- Nói tiếp, tổ, nhóm, lớp

- Đọc trơn, phân tích

- Tìm tiếng mới
- Đọc tiếng vừa ghép

- Quan sát tranh

- Luyện đọc từ: cá nhân , tổ, nhóm, lớp

Quan sát

- GV đưa mẫu chữ viết các vần mới. GV viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết các vần hôm nay học.
- GV yêu cầu HS viết vào bảng con vần mới hôm nay học
- GV yêu cầu HS nhận xét bài của bạn.
- GV nhận xét, đánh giá và sửa lỗi chữ viết cho HS.
- Đọc tổng hợp, chuyển tiết

-HS thực hiện

- Nhận xét
- Chữa bài

TIẾT 2

5. Viết vở (10')

- GV yêu cầu HS viết vào vở Tập viết 1, tập một các vần iê, iêu, yêu
- GV quan sát và hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.
- GV nhận xét và sửa bài của một số HS

- HS lắng nghe
- Viết vở

- Sửa sai

6. Đọc đoạn (13')

- GV đọc mẫu cả đoạn.
- GV yêu cầu HS đọc thầm và tìm các tiếng có vần iê, iêu, yêu
- GV yêu cầu luyện đọc tiếng có vần mới.
- GV cho HS xác định số câu trong đoạn.
- Cho HS đọc nối tiếp câu
- GV cho HS đọc thành tiếng cả đoạn.
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung đoạn văn:

- HS lắng nghe
- HS đọc thầm, tìm.

- cá nhân, nhóm, tổ, lớp

- HS đọc nối tiếp câu
- Đọc cả đoạn

Bố và hai anh em Nam làm gì?

Bố dạy Nam điều gì?

Những cánh diều như thế nào?

- HS trả lời.

7. Nói theo tranh

- GV hướng dẫn HS quan sát tranh trong SHS: hình ảnh bầu trời với những sự vật tự nhiên và những sự vật do con người tạo nên.
- HS quan sát tranh và trao đổi, GV hướng dẫn HS tìm hiểu:

- HS trả lời.

1. Tìm trong tranh những sự vật tự nhiên;

2. Tìm trong tranh những sự vật do con người tạo ra.

- HS nói.

GV và HS thống nhất câu trả lời.

- GV nêu câu hỏi phân hoá:
 3. Tìm điểm giống nhau và khác nhau của các nhóm sự vật:
 a. máy bay, điều, chim;
 b. mặt trăng, mặt trời, vì sao.
 GV gợi ý để HS tìm được câu trả lời hoàn chỉnh hơn.
 Giống nhau: a. Bay được trên bầu trời; b. Toả sáng trên bầu trời;
 Khác nhau: a. Chim tự bay được, các sự vật khác phải có con người hỗ trợ; b. mặt trời toả sáng vào ban ngày, mặt trăng và các vì sao toả sáng vào ban đêm.
8. Củng cố (2')
 - GV yêu cầu HS tìm một số từ ngữ chứa vần mới và đặt câu với từ ngữ tìm được.
 - GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS. GV lưu ý HS ôn lại các vần đã học, và khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.

-HS tìm
 -HS lắng nghe

Chiều: Thứ năm ngày 08 tháng 12 năm 2022

Tiết 1: TIẾNG VIỆT
LUYỆN ĐỌC, VIẾT CÁC BÀI TRONG TUẦN

I.Yêu cầu cần đạt:

1.Năng lực

- Củng cố về cách đọc, viết các vần: iêng, iêm, yên; iêt; iêu; yêu. ; cách đọc các tiếng, từ ngữ, câu có các vần: iêng, iêm, yên; iêt; iêu; yêu
 - Phát triển kỹ năng viết thông qua viết từ ngữ chứa một số vần đã học.

2. Phẩm chất

- HS được rèn luyện ý thức tự giác luyện đọc, viết hàng ngày. Thêm yêu thích môn học

II. Đồ dùng dạy học:

-GV: bảng phụ viết 1 số tiếng, từ cho HS luyện đọc
 -HS: Bộ đồ dùng Tiếng Việt

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Khởi động: 3'

2. Ôn đọc: 15'

- GV ghi bảng: iêng, iêm, yên; iêt; iêu; yêu
 - Gọi HS luyện đọc các vần

- Hs hát

- HS đọc: cá nhân, nhóm, lớp.

- Tìm tiếng có vần: iêng, iêm, yên; iêt; iêu; yêu?
- Tìm các từ có chứa vần: iêng, iêm, yên; iêt; iêu; yêu?
- Nói câu có chứa vần: iêng, iêm, yên; iêt; iêu; yêu
- GV ghi bảng các tiếng, từ câu HS đã tìm
- GV treo bảng phụ có sẵn các từ: khiêng bàn, cái kiểng, yên xe, tập viết, cái chiếu; yêu quý.
- GV nhận xét, sửa phát âm.
- Luyện đọc lại bài: iêng, iêm, yên; iêt; iêu; yêu?
- Nhận xét tuyên dương HS

3. Viết: 15'

- Hướng dẫn viết vào vở ô ly đọc cho HS viết: iêng, iêm, yên; iêt; iêu; yêu; khiêng bàn, cái kiểng, yên xe, tập viết, cái chiếu; yêu quý.

- Quan sát, nhắc nhở HS viết đúng.
- GV nhận xét chữ viết của HS.
- Nhận xét, sửa lỗi cho HS.

4. Củng cố - dặn dò: 2'

- GV hệ thống kiến thức đã học.
- Về nhà đọc lại các âm, tiếng đã học cho người thân nghe

IV. Điều chỉnh sau bài học:

- HS ghép tiếng, nối tiếp đọc tiếng
- HS luyện đọc các tiếng, từ trên bảng: phân tích, đánh vần, đọc trơn cá nhân, nhóm, lớp
- HS thi nói câu
- HS luyện đọc từ; câu trên bảng
- HS luyện đọc lại bài: theo nhóm đôi, HS đọc cá nhân đồng thanh theo tổ, cả lớp
- HS viết vở ô ly.

Tiết 2: TIẾNG VIỆT * **LUYỆN TẬP BÀI IÊT, IÊU, YÊU**

A. MỤC TIÊU: Giúp HS:

*. Phát triển kỹ năng đọc : Nhận biết và đọc đúng vần iêt, iêu, yêu , đọc đúng các tiếng có chứa vần iêt, iêu, yêu

* Phát triển kỹ năng viết : Viết đúng vần iêt, iêu, yêu, viết đúng các tiếng, từ ngữ, điền vào chỗ chấm tiếng có chứa vần iêt, iêu, yêu

*. Phát triển kỹ năng nói và nghe :

Phát triển kỹ năng quan sát, Biết ghép , nối các từ với tranh tương ứng tìm tiếng, từ có chứa vần iêt, iêu, yêu trong tranh vừa tìm được.

- Phát triển kỹ năng quan sát tranh.

*. Phát triển năng lực tự học, giao tiếp, hợp tác, tự chuẩn bị đồ dùng học tập.

* Phát triển phẩm chất học, mạnh dạn tự tin trao đổi ý kiến, tự hòa nhập bản thân với mọi người xung quanh.

B. CHUẨN BỊ:

Vở bài tập tiếng việt. Bảng con ,vở viết

C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC.

1, Khởi động.

Gv cho hs hát

*Gv cho hs đọc lại bài học buổi sáng.

2. Luyện tập thực hành.

Bài 1/57

-GV đọc yêu cầu

GV gợi ý: Em thấy gì trong tranh?

-GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.

-GV cho HS đọc lại từ

-GV nhận xét tuyên dương.

Bài 2/57

-GV đọc yêu cầu

-GV cho HS đọc lại các tiếng có trong bài và tìm tiếng chứa thanh hỏi

Yêu cầu HS làm việc cá nhân

GV nhận xét HS, tuyên dương.

Bài 3 / 57

GV đọc yêu cầu

GV hướng dẫn HS nối cho phù hợp.

GV gợi ý: em hãy đọc kĩ ở phần a sau đó nối với phần b?

GV yêu cầu HS Làm việc cá nhân.

-GV nhận xét, tuyên dương.

3. Củng cố

- HS cho HS đọc, bảng con và đọc lại

Hs viết bảng con vần iê, iêu, yêu

Hs đọc yêu cầu điền iê, iêu, yêu

Hs thảo luận nhóm đôi

Hs đại diện nhóm trình bày

Thời tiết. Thả diều. Cây liễu

Hs nhận xét bài làm của bạn

Bài 2/57 hs đọc yêu cầu:

Viết 2 tiếng có vần dưới đây.

iê, thiết tha, thời tiết, thiết triều, kiến thiết,

iêu: cái liêu, cây liễu, cánh diều, biếu quà, cái diều.....

Hs nhắc lại yêu cầu. Nối cột A với B

Hs đọc các từ ngữ.

Lan thích		Là một bộ môn giải trí hấp dẫn
Khiêu vũ thể thao		Yêu bé rất nhiều
Mẹ		Là tiết mục hay nhất
Mùa đi học		Học môn tiếng việt
Việt Nam		Có nhiều điểm du lịch hấp dẫn

vân iêng, iêm, yên

- Dẫn HS về nhà học bài, hoàn thiện các BT chưa hoàn thành vào VBT, chuẩn bị bài tiếp theo.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Tiết 3: TOÁN *

BÀI 13: LUYỆN TẬP CHUNG (TIẾT 1)

I. MỤC TIÊU

Giúp HS:

- Củng cố được bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10 và vận dụng tính nhẩm.
- Qua việc xây dựng bảng cộng, bảng trừ thấy được mối quan hệ ngược giữa phép cộng và phép trừ.
- Phát triển tư duy logic, liên hệ giải các bài toán có tình huống thực tế và vận dụng vào tính nhẩm.

II. CHUẨN BỊ:

GV:- VBT Toán

HS: - VBT, bảng con.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

1. Khởi động

- GV cho HS hát.

- HS hát

2. Bài cũ.

- GV cho HS nêu bảng cộng, trừ trong phạm vi 10
- GV nhận xét, tuyên dương.

- HS thực hiện theo yêu cầu của GV

3. Luyện tập

- GV yêu cầu HS mở vở BT Toán

Bài 1: Số?

- GV nêu yêu cầu bài tập.

- HS nghe

- GV hướng dẫn: Các em hãy điền kết quả của phép tính vào các ô trống

- HS thực hiện vào vở

- HS nối tiếp nêu kết quả:

$$5 + 2 = 7 \qquad 3 + 5 = 8$$

$$2 + 5 = 7 \qquad 5 + 3 = 8$$

.....

- HS khác nhận xét

- GV nhận xét bài làm của HS

Bài 2: Số?

- GV nêu yêu cầu bài tập.
- GV hướng dẫn mẫu: $3 + 2 = 5$. Vậy ta sẽ nói $3 + 2$ vào 5
- GV yêu cầu HS nêu cách làm phép tính thứ 2
- GV yêu cầu HS làm bài vào vở

- HS lắng nghe
- $2 + 3 = 5$. Nói phép tính với 5
- HS làm bài
- Chữa bài:

$7 - 2 = 5$	$1 + 4 = 5$
$8 - 3 = 5$	$5 - 0 = 5$
$5 + 0 = 5$	$10 - 5 = 5$

- GV nhận xét

Bài 3: Số?

- GV nêu yêu cầu bài tập.
- GV hướng dẫn HS làm bài

- HS nghe
- Làm bài vào vở

- GV chữa bài

Bài 4: Viết phép tính thích hợp?

- GV nêu yêu cầu bài tập.
- GV hướng dẫn HS làm bài:
 - + Có mấy bạn đang chơi bập bênh?
 - + Có mấy bạn đang đi tới?
 - + Vậy có 6 bạn chơi bập bênh và thêm 2 bạn đang đi tới. Ta viết phép tính nào cho đúng?
- GV nhận xét

- Có 6 bạn đang chơi bập bênh
- 2 bạn đang đi tới
- HS viết phép tính vào vở:

$$6 + 2 = 8$$

4. Củng cố, dặn dò:

- GV cho HS đọc lại bảng cộng, trừ trong phạm vi 10.
- Nhận xét, tuyên dương HS.
- Dặn HS về đọc lại bài và xem trước bài sau.

Sáng: Thứ sáu ngày 09 tháng 12 năm 2022

TIẾT 1+4: TIẾNG VIỆT

BÀI 65: ÔN TẬP VÀ KỂ CHUYỆN

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Nắm vững cách đọc các vần iêng, iêm, yên, iêt, iêu, yêu, ong, ông, ung, ưng, iêc, iên, iêp; cách đọc các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần iêng, iêm, yên, iêt, iêu, yêu, ong, ông, ung, ưng, iêc, iên, iêp; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.

2. Kỹ năng

- Phát triển kỹ năng viết thông qua viết câu có từ ngữ chứa một số vần đã học.

- Phát triển kỹ năng nghe và nói thông qua hoạt động nghe kể chuyện Lửa, mưa và con hổ hung hãn trả lời câu hỏi về những gì đã nghe và kể lại câu chuyện.

Câu chuyện cũng giúp HS rèn kỹ năng suy luận, đánh giá và ý thức khiêm tốn trong giao tiếp, ứng xử.

3. Thái độ

- Thêm yêu thích môn học

II. CHUẨN BỊ

- Nắm vững đặc điểm phát âm các vần iêng, iêm, yên, iêt, iêu, yêu, ong, ông, ung, ung, iêc, iên, iêp; nghĩa của các từ ngữ trong bài học và cách giải thích nghĩa của những từ ngữ này. Chú ý vận dụng cách giải thích nghĩa bằng các hình ảnh trực quan.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Ôn và khởi động (7')

- HS viết iêng, iêm, yên, iêt, iêu, yêu, ong, ông, ung, ung, iêc, iên, iêp

-Hs viết

2. Đọc âm, tiếng, từ ngữ(5')

- Đọc vần: HS (cá nhân, nhóm) đánh vần các vần . Lớp đọc trơn đồng thanh.

-Hs đọc

- Đọc từ ngữ: HS (cá nhân, nhóm) đọc thành tiếng các từ ngữ. Lớp đọc trơn đồng thanh.

GV có thể cho HS đọc một số từ ngữ; những từ ngữ còn lại, HS tự đọc ở nhà.

- HS đọc

3. Đọc đoạn(10')

-GV yêu cầu HS đọc thầm cả đoạn, tìm tiếng có chứa các vần đã học trong tuần.

- HS đọc

- GV đọc mẫu.

- GV yêu cầu HS đọc thành tiếng cả đoạn (theo cá nhân hoặc theo nhóm), sau đó lớp đọc đồng thanh.

-Hs lắng nghe

-Một số (4 5) HS đọc sau đó từng nhóm và cả lớp đồng thanh đọc một số lần.

- GV yêu cầu HS trả lời một số câu hỏi về nội dung đoạn văn đã đọc:

-Hs trả lời

-Hs trả lời

-Hs trả lời

Trái đất của chúng ta thế nào?

Sự sống trên trái đất ra sao?

Chúng ta cần làm gì cho sự sống trên trái đất?

-Hs lắng nghe

4. Viết câu(5')

- GV hướng dẫn viết vào vở Tập viết 1, tập một câu “Núi rừng trùng điệp” (chữ cỡ vừa

-HS viết

trên một dòng kẻ). Số lần lặp lại tùy thuộc vào thời gian cho phép và tốc độ viết của HS.- GV quan sát và sửa lỗi cho HS.

-Hs lắng nghe

TIẾT 2

5. Kể chuyện

a. Văn bản : SGK

b. GV kể chuyện, đặt câu hỏi và HS trả lời

Lần 1: GV kể toàn bộ câu chuyện.

Lần 2: GV kể từng đoạn và đặt câu hỏi.

Đoạn 1: Từ đầu đến cho đến tận bây giờ. GV hỏi HS:

1. Tính tình hổ như thế nào?

2. “Con vật lạ” đầu tiên mà hổ gặp thực ra là gì?

3. Gặp “con vật lạ” đó, hổ làm gì?

4. Vì sao hổ bị xém lông?

Đoạn 2: Từ Hổ còn chưa hoàn hồn đến Ta sẽ cho người biết tay. GV hỏi HS:

5. Hổ tiếp tục gặp ai?

6. Hổ tưởng mưa làm gì?

7. Mưa nói gì khiến hổ giận dữ?

Đoạn 3: Tiếp theo cho đến hết. GV hỏi HS:

8. Gặp hai người thợ săn, hổ làm gì?

9. Mưa làm gì để giúp hổ?

10. Thoát nạn, hổ thế nào?

- GV có thể tạo điều kiện cho HS được trao đổi nhóm để tìm ra câu trả lời phù hợp với nội dung từng đoạn của câu chuyện được kể

c. HS kể chuyện

-GV yêu cầu HS kể lại từng đoạn theo gợi ý của tranh và hướng dẫn của GV. Một số HS kể toàn bộ câu chuyện. GV cần tạo điều kiện cho HS được trao đổi nhóm để tìm ra câu trả lời phù hợp với nội dung từng đoạn của câu chuyện được kể. GV cũng có thể cho HS đóng vai kể lại từng đoạn hoặc toàn bộ câu chuyện và thi kể chuyện. Tùy vào khả năng của HS và điều kiện thời gian để tổ chức các hoạt động cho hấp dẫn và hiệu quả,

6. Củng cố

- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động

-Hs lắng nghe

-Hs lắng nghe

-Hs trả lời

-Hs trả lời

-Hs trả lời

-Hs trả lời

-Hs trả lời

-Hs trả lời

-Hs trả lời

-Hs trả lời

-Hs trả lời

-Hs trả lời

-HS kể

-HS kể

viên HS. GV khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà; kể cho người thân trong gia đình hoặc bạn bè câu chuyện

-HS lắng nghe

Tiết 2: TIẾNG ANH
Giáo viên chuyên dạy

Tiết 3: THỂ DỤC
Giáo viên chuyên dạy

Chiều, Thứ sáu ngày 9 tháng 12 năm 2022

TIẾT 1: TIẾNG VIỆT
LUYỆN TẬP VẦN CÓ ÂM CUỐI NH/CH/NG

I. Mục tiêu

- Đọc , viết được những vần cú ồm cuối nh,ch, ng
- Nhận ra các vần, từ ngữ có chứa vần ôn tập
- Giáo dục ý thức yêu quý môn học

II. Chuẩn bị:

HS: Sgk, vở tập viết, bộ đồ dùng

GV: Bảng ôn

III. Hoạt động dạy học

Tiết 1

1. HĐ 1: Kiểm tra (5')

- Cho học sinh đọc bài 40,
- Nhận xét đánh giá

2-3 học sinh đọc,

2.HĐ 2: Giới thiệu (2')

Ôn tập

3. HĐ 3: Ôn các vần có nh,ch, ng ở cuối (15')

- Gọi học sinh kể tên các vần có nh,ch, ng ở cuối

Nêu miệng

- Đưa bảng ôn như sgk

- Yêu cầu học sinh ghép âm tạo thành vần

- Cho học sinh đọc

- Cho học sinh so sánh một số vần

- Cho HS đọc lại bài có âm cuối nh,ch, ng

4. HĐ 4: Từ ứng dụng:(8')

- GV đưa bảng phụ

- Yêu cầu HS đọc 1 số từ trên bảng phụ

- Uốn sửa

Quan sát
Thực hành ghép trên đồ dùng
Đọc cá nhân

Từng học sinh so sánh
-Đọc cá nhân

- Đọc từ

*** Giải lao 5'**

5. HĐ 5: Tập viết:(10')

- Yêu cầu Hs nghe viết các vần vừa ôn tập
- 5.Củng cố, dặn dò:
 - Nhận xét tiết học
 - Dặn về nhà đọc lại bài cho người thân nghe và chuẩn bị bài sau

Viết vở ô ly

Tiết 2: TOÁN *

BÀI 13: LUYỆN TẬP CHUNG (TIẾT 2)

I. MỤC TIÊU

Giúp HS:

- Củng cố được bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10 và vận dụng tính nhẩm.
- Qua việc xây dựng bảng cộng, bảng trừ thấy được mối quan hệ ngược giữa phép cộng và phép trừ.
- Phát triển tư duy logic, liên hệ giải các bài toán có tình huống thực tế và vận dụng vào tính nhẩm.

II. CHUẨN BỊ:

GV:- VBT Toán.

HS: - VBT

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

1. Khởi động

- GV cho HS hát.

- HS hát

2. Bài cũ.

- GV cho HS nêu bảng cộng, trừ trong phạm vi 10

- HS thực hiện theo yêu cầu của GV

- GV nhận xét, tuyên dương.

3. Luyện tập

- GV yêu cầu HS mở vở BT Toán

Bài 1: Nói (theo mẫu)

- GV nêu yêu cầu bài tập.
- GV hướng dẫn: Trong bông hoa ở giữa ghi các kết quả. Mỗi chú ong mang 1 phép tính. Các em tính nhẩm kết quả từ mỗi chú ong sau đó nói vào cánh hoa tương ứng.

VD: $2 + 0 = 2$. Nói vào cánh hoa mang số 2

- Dán phiếu bài tập cho HS lên nói trên

- HS nghe
- HS thực hiện nói vào vở

- HS nói tiếp nói kết quả đúng kết quả:

bảng

- GV nhận xét bài làm của HS

Bài 2: Số?

- GV nêu yêu cầu bài tập.

- GV hướng dẫn mẫu: $2 + 2 = 4$. Ghi 4 vào hình tròn

- GV yêu cầu HS làm bài vào vở

- GV nhận xét

Bài 3:

- GV nêu yêu cầu bài tập.

- GV hướng dẫn HS làm bài: Trên cây bưởi có rất nhiều quả bưởi mang các phép tính giống nhau, các em tìm xem bạn Việt, Mai, Nam hái được những quả bưởi nào.

- Cho HS thảo luận nhóm phần a

- GV nhận xét

- GV cùng HS cả lớp chữa phần b:

+ Bạn nào hái được nhiều bưởi nhất?

+ Bạn nào hái được ít bưởi nhất?

- Yêu cầu HS ghi vào vở

- GV nhận xét

4. Củng cố, dặn dò:

- GV cho HS đọc lại bảng cộng, trừ trong phạm vi 10.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

- Dặn HS về đọc lại bài và xem trước bài sau.

- HS khác nhận xét

- HS lắng nghe

- HS tự làm bài

- Chữa bài:

a. 4, 6, 8, 10

b. 7, 5, 3, 1

- HS nghe

- Làm bài theo nhóm

- Đại diện nhóm nêu kết quả

Tên	Việt	Mai	Nam
Số quả bưởi	3	5	4

+ Mai hái được nhiều bưởi nhất

+ Việt hái được ít bưởi nhất

- HS ghi kết quả vào vở

**Tiết 3: HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ
SINH HOẠT LỚP
HÁT VỀ CHÚ BỘ ĐỘI**

I. MỤC TIÊU:

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Thể hiện tình cảm của bản thân với chủ bộ đội qua hoạt động sinh hoạt tập thể hát về chủ bộ đội.
- Yêu thích hoạt động văn nghệ.

II. CHUẨN BỊ:

- Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TIẾN HÀNH:**1. Ổn định: Hát****2. Các bước sinh hoạt:****2.1. Nhận xét trong tuần 14**

- GV yêu cầu các trưởng ban báo cáo:

+ *Đi học chuyên cần:*

+ *Tác phong, đồng phục.*

+ *Chuẩn bị bài, đồ dùng học tập*

+ *Vệ sinh.*

+ GV nhận xét qua 1 tuần học:

* *Tuyên dương:*

- GV tuyên dương cá nhân và tập thể có thành tích.

* *Nhắc nhở:*

- GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.

2.2. Phương hướng tuần 15

- Thực hiện dạy tuần 15

- Tiếp tục thực hiện nội quy HS, thực hiện ATGT, ATVSTP, phòng chống dịch bệnh

- Thực hiện tốt các phong trào lớp, trường, triển khai chủ điểm mới.

2.3. Hát về chủ bộ đội

- GV tổ chức cho HS tập hát và trình diễn một số bài hát về chủ bộ đội.

- Gợi ý một số bài hát:

+ Chủ bộ đội - Sáng tác: Hoàng Hà;

+ Tập làm chủ bộ đội - Sáng tác: Quỳnh Như;

+ Màu áo chủ bộ đội - Sáng tác: Nguyễn Văn Tý.

- Các trưởng ban, phó ban, phụ trách các hoạt động của ban mình tổng hợp kết quả theo dõi trong tuần.

+ Trưởng ban nề nếp báo cáo kết quả theo dõi

+ Trưởng ban học tập báo cáo kết quả theo dõi

+ Trưởng văn nghệ báo cáo kết quả theo dõi

+ Trưởng ban vệ sinh báo cáo kết quả theo dõi

- Lắng nghe để thực hiện.

- Lắng nghe để thực hiện.

- Lắng nghe để thực hiện.

- HS tập và trình diễn các bài hát, múa về chủ bộ đội.

***Nhận xét, đánh giá sau kiểm tra:**

Soạn đúng theo KH, đảm bảo thời gian

Duyệt 02/12/2022

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Bùi Quý Hữu